

Bản án số: 43/2018/HS-ST
Ngày: 27-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Trung Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hạnh.

Bà Trịnh Thị YẾN.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh ngày 07 tháng 9 năm 1994 tại xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: xóm 7, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Mai Thị Q; có vợ là Ngô Thị B và có 02 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 18/5/2018, bị cơ quan CSĐT công an tỉnh Thanh Hóa ra quyết định khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS; có mặt.

- Bị hại: Anh Phạm Huy H, sinh năm 1993. Nơi cư trú: xóm 5, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Anh Mai Hoàng T, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Xóm 5, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Danh T, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Xóm Hải Bình, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt;

2. Anh Lưu Đức Kh, sinh năm 1997. Nơi cư trú: xóm 1, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt;

3. Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1982. Nơi cư trú: xóm 3, xã Tr, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt;
4. Anh Hồ Như C, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Khu 4, p. S, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt;
5. Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1987. Nơi cư trú: xóm 1, xã G, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt;
6. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1997. Nơi cư trú: xóm 5, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; có mặt;
7. Anh Mai Xuân Th, sinh năm 1996. Nơi cư trú: xóm 5, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt;
8. Anh Nguyễn Bá Nh, sinh năm 1994. Nơi cư trú: xóm Hải Tiên, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt;
9. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1993. Nơi cư trú: xóm 5, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt;
10. Anh Lê Thuận Th, sinh năm 1990. Nơi cư trú: xóm 5, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00h 30' ngày 02/4/2018, Nguyễn Danh T, sinh năm 1994 ở xã H điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn Q ở xã Th; Lưu Đức Kh, sinh năm 1997 ở xã Th chở Bùi Văn Th, sinh năm 1982 ở xã Tr; Nguyễn Bá Nh, sinh năm 1994 ở xã H chở Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1987 ở xã Th; C (Chính) ở xã Th chở Phạm Văn Q, sinh năm 1987 ở xã G và Mai Xuân Th ở xã Y chở Hồ Như C, sinh năm 1995 ở Thị xã Bỉm Sơn, đi từ cửa hàng “Phát Tài” của Bùi Văn Th ở Tiểu khu Hưng Long, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa để về nhà mình. Khi đi qua cửa hàng cầm đồ “H Lâm” của anh Phạm Huy H ở xóm 5, xã Y, huyện N, Q nhìn thấy cửa kính cường lực của cửa hàng còn mở hé. Do bức tức với nhóm của anh H trước đó hay đe dọa và chửi bới mình nên Q rút khẩu súng bắn đạn chì giấu ở trong người, bắn 01 phát vào cửa kính cường lực của cửa hàng, làm hư hỏng toàn bộ 01 cửa kính phía nam, kích thước 96cm x 2,4m, dày 1,2cm; phụ kiện kèm theo là 01 vòng tay nắm và 01 phụ kiện bánh xe. Lúc này, anh Mai Hoàng T ở xã Y, huyện N là nhân viên của cửa hàng đang ngồi trong nhà, bị thương ở trán do mảnh đạn bay vào. Sau khi nghe tiếng nổ, Nh, S, Kh, Th, C (Chính), Q, Th, C (Euro), T và Q sợ liên lụy nên tăng ga xe, bỏ chạy về nhà mình. Trên đường về, Q mang khẩu súng giấu tại khu vực cánh đồng giáp ranh giữa xã Th và G rồi đi về nhà. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã truy tìm khẩu súng nhưng không thấy.

Trong quá trình khám nghiệm, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã thu giữ 14 mảnh kim loại màu xám bạc (dạng chì) bị móp méo không rõ hình dạng; 01 viên kim loại màu xám, đường kính 0,3cm (do phẫu thuật lấy ra ở trán anh Mai Hoàng T).

Ngày 24/4/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã trưng cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Nga Sơn xác định giá trị tài sản của anh Phạm Huy H bị hư hỏng.

Tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự, huyện Nga Sơn xác định: 01 cánh cửa cường lực kích thước 96cm x 2,4m, dày 1,2cm và phụ kiện kèm theo là 01 vòng tay nắm và 01 phụ kiện bánh xe có giá trị tại thời điểm bị hư hỏng là 4.538.000đ. Anh Phạm Huy H yêu cầu Q phải bồi thường cho anh số tiền trên.

Đối với anh Mai Hoàng T, được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội.

Tại Biên bản xem xét dấu vết thân thể anh T ngày 05/4/2018 thể hiện:

- Vết thương phần mềm tại gò má trái đã khâu, dài 2,5cm.
- Vết thương vùng trán dài 2,5cm, đã khâu.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 380/2018/TTPY ngày 13/6/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các sẹo vết thương phần mềm và sẹo mổ xử lý vết thương vùng gò má trái trán trái; số lượng sẹo ít, kích thước nhỏ: 3% (Thông tư 20/2014/TT/BYT; Bảng 1, chương 9; mục I; 1).

Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể (Điều 4 – Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế) là 03%.

Trong thời gian điều trị vết thương tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội, anh T chi phí tiền thuốc men, viện phí và thuê xe chuyển đi cấp cứu là 27.836.782đ (Gồm: tiền thuốc và viện phí = 14.286.782đ; Thuê xe đi cấp cứu = 3.000.000đ; Công không lao động được 09 ngày x 200.000đ = 1.800.000đ; Công chăm sóc 09 ngày x 200.000đ = 1.800.000đ; Bồi th tổn thất về tinh thần là 05 tháng lương cơ bản x 1.390.000đ = 6.950.000đ).

Anh Mai Hoàng T có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự “Cố ý gây thương tích”, đồng thời yêu cầu Q phải bồi thường thiệt hại sức khỏe và các chi phí điều trị vết thương cho anh là 27.836.782đ. Hiện Q chưa bồi th.

Đối với số vật chứng thu giữ, ngày 24/7/2018, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh giám định:

- 01 viên kim loại màu xám và 14 mảnh kim loại đã thu giữ có phải là đạn hay không? Nếu là đạn thì đạn đó được sử dụng cho loại súng nào? Có phải là vũ khí quân dụng hay không?

- Với khoảng cách từ vị trí bắn súng đến vị trí anh Mai Hoàng T đang ngồi (như mô tả tại Biên bản xác định hiện trường) có thể gây ra nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của anh T không?

Tại Kết luận giám định số 1560/PC54 ngày 31/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 01 viên kim loại màu xám và 14 mảnh kim loại màu xám trong vụ trên gửi đến giám định có thể được nhồi đóng trong đạn súng kíp thuộc loại súng săn hoặc trong đạn ghém sử dụng cho súng săn (súng săn có các loại cỡ 12, 16, 20, 32...) hoặc súng tự chế bắn đạn ghém. Nếu súng săn bị cưa ngắn nòng, cắt cụt báng hoặc

súng tự chế sử dụng bắn các loại đạn này đều có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng.

- Nếu sử dụng các loại súng nêu trên bắn đạn vào cơ thể người với khoảng cách 11m (như mô tả tại biên bản xác định hiện trường) có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của con người.

Ngày 01/8/2018, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã tổ chức thực nghiệm điều tra nhằm đánh giá khả năng quan sát của Nguyễn Văn Q để xác định khi Q dùng súng bắn vào cửa kính C lực của cửa hàng cầm đồ “H Lâm” thì Q có nhìn thấy người ngồi trên ghế trong cửa hàng cầm đồ hay không?

Kết quả thực nghiệm điều tra cho thấy: với vị trí, khoảng cách Q nổ súng vào cửa hàng cầm đồ “H Lâm” người bắn súng không nhìn thấy bên trong cửa hàng có người đang ngồi ở vị trí của anh Mai Hoàng T khi bị đạn trúng mắt do ở vỉa hè trước cửa hàng có 01 cây nhãn có chu vi gốc cây là 84cm, che chắn. Vì vậy, hành vi của Q, bắn súng vào cửa kính làm mảnh đạn trúng vào trán của anh T, gây tỷ lệ tổn thương cơ thể 3% không cấu thành tội “Giết người”.

Đối với khẩu súng Q sử dụng bắn vào cửa hàng cầm đồ “H Lâm”, Cơ quan CSĐT đã truy tìm nhưng không thấy nên không thể giám định khẩu súng Q sử dụng có phải là vũ khí Q dụng hay không để xử lý.

Đối với những người đi cùng với Q gồm: Bùi Văn Th, Lưu Đức Kh, Phạm Văn Q, Nguyễn Văn S, Nguyễn Bá Nh, Hồ Như C, Nguyễn Danh T, Mai Xuân Th và C (Chính), đều không biết Q có khẩu súng giấu trong người và không có sự bàn bạc để Q dùng súng bắn vào cửa hàng của anh Phạm Huy H nên Cơ quan CSĐT không xử lý những người trên với vai trò đồng phạm với Q về tội “Hủy hoại tài sản” là đúng với qui định của pháp luật.

Vật chứng của vụ án gồm: 14 mảnh kim loại màu xám bạc (dạng chì) bị móp méo không rõ hình dạng và 01 viên kim loại màu xám, đường kính 0,3cm hiện đang được Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn bảo quản, chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKSNS-TA ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Văn Q về tội: “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo theo tội danh, điều khoản đã nêu trong cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm đối với nội dung vụ án. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Hủy hoại tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù. Hạn tù tính từ thời điểm chấp hành án.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS: Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong có chứa 14 mảnh kim loại màu xám bạc (dạng chì) bị bóp méo, khoogn rõ hình dạng; 01 (một) viên kim loại màu xám, không rõ hình, kích thước (4,9x5x2,4)mm, có đường kính 0,3cm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ

quan CSĐT công an huyện Nga Sơn và chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn (ngày 18/10/2018).

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] HĐXX nhận thấy: Khoảng 00h 30' ngày 02/4/2018, Nguyễn Danh T, điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn Q đi từ cửa hàng “Phát Tài” của Bùi Văn Th ở Tiểu khu Hưng Long, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa để về nhà. Khi đi qua cửa hàng cầm đồ “H Lâm” của anh Phạm Huy H ở tiểu khu 3, thị trấn N, huyện N, nhìn thấy cửa hàng anh H còn sáng điện, cửa mở hé. Do trước đó có mâu thuẫn với nhóm của anh H nên Q rút khẩu súng giấu ở trong người, bắn 01 phát vào cửa kính cường lực của cửa hàng, làm hư hỏng toàn bộ 01 cửa kính phía nam, gây thiệt hại 4.538.000đ.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật. Chỉ vì có mâu thuẫn trước đó giữa bị cáo và anh H, đang đi trên đường nhìn thấy nhà anh H còn sáng điện, cửa hé mở mà bị cáo liền rút súng bắn Th vào cửa kính C lực gây thiệt hại về vật chất cho gia đình anh H.

[3] Về hậu quả đối với xã hội: Hành vi phạm tội của bị cáo để lại hậu quả rất xấu cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội và hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS): Về nhân thân: Ngày 18/5/2018, bị cơ quan CSĐT công an tỉnh Thanh Hóa ra quyết định khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS. Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là “người phạm tội thành khẩn khai báo”. Tự nguyện bồi thường. Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Từ những nhận xét về tình chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả đối với xã hội, về nhân thân về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, HĐXX xét thấy cần lên cho bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh H và anh T. Anh H và anh T không còn yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[7] Về vật chứng: 14 mảnh kim loại màu xám bạc, bị móp méo không rõ hình dạng và 01 viên kim loại màu xám, đường kính 0,3cm. Nghĩ cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Tại phiên tòa HĐXX nhận thấy: Bản cáo trạng, quyết định truy tố và lời luận tội của VKS đối với bị cáo là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đối với bị cáo Q trước cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình gây nên, lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Trong hồ sơ vụ án, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều tuân thủ theo quy định của BLTTHS tại Điều 37 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Điều tra viên và Điều 42 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Kiểm sát viên.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội: “Hủy hoại tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong có chứa 14 mảnh kim loại màu xám bạc (dạng chì) bị móp méo, không rõ hình dạng; 01 (một) viên kim loại màu xám, không rõ hình, kích thước (4,9x5x2,4)mm, có đường kính 0,3cm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT công an huyện Nga Sơn và chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn (ngày 18/10/2018).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án. Anh Mai Hoàng T có quyền kháng cáo bản án quyết định của Tòa án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Nga Sơn;
- THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Trung Thu